

## 80-Giới Phi Thời Vào Tụ Lạc:

Phật tại thành Vương xá, lúc đó các Tỳ kheo trước giờ ngọ vào tụ lạc, sau giờ ngọ trở về hoặc sau giờ ngọ vào tụ lạc, đến chiều mới trở về, không có thời khắc gì khiến cho những người xuất gia theo ngoại đạo khởi tâm tật đố quả trách rằng: “Người xuất gia khác trước giờ ngọ vào tụ lạc rồi trở ra, thọ thực xong rồi trở về trú xứ, cùng nhau hòa hợp lặng lẽ ẩn tu như chim mẹ đến giờ ngọ tự trở về tổ để ấp cho con được ấm. Sa-môn Thích tử này tự nói lành tốt có đức mà trước giờ ngọ vào tụ lạc đến sau giờ ngọ mới trở về hoặc sau giờ ngọ vào tụ lạc đến chiều mới trở về không có thời khắc gì”. Có Tỳ kheo thiếu dục tri túc hành hạnh đầu đà nghe biết việc này tâm không vui liền đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp Tỳ kheo tăng rồi quả trách: “Tại sao gọi là Tỳ kheo lại trước giờ ngọ vào tụ lạc đến sau giờ ngọ mới trở về...”, nhưng Phật chỉ quả trách mà chưa kết giới.

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó Trưởng lão Ca-lưu-đà-di đã được quả A-la-hán suy nghĩ rằng: “Ta trước kia ở trong nhóm Lục quần, tại nước Xá-vệ đã làm như nhà người, nay ta nên trở lại làm cho họ được tâm thanh tịnh”, nghĩ rồi liền vào trong nước Xá-vệ độ hết chín trăm chín mươi chín nhà mà cả vợ chồng đều đắc đạo, còn những nhà mà chồng đắc đạo, vợ chưa được hoặc vợ đắc đạo chồng chưa được thì không thể kể hết. Lúc đó trong thành Xá-vệ có một Bà-la-môn có thể độ được, Ca-lưu-đà-di liền suy nghĩ: “Nếu ta độ thêm nhà này thì sẽ đủ một ngàn nhà”, nghĩ rồi sáng sớm hôm sau đắp y mang bát đến trước nhà Bà-la-môn đó khát thực. Lúc đó Bà-la-môn đi vắng, người vợ ở trong nhà làm bánh nướng, Ca-lưu-đà-di liền nhập định ẩn thân ở ngoài cửa hiện thân ở trong sân nhà gõ cửa. Người vợ này nhìn ra thấy Sa-môn nhưng cửa cổng vẫn còn đóng liền suy nghĩ: “Sa-môn này vào từ ngõ nào, chắc là muốn ăn bánh nướng nhưng ta sẽ không cho, dù mắt có lọt ra ngoài ta cũng không cho”, Sa-môn liền dùng thần lực làm cho mắt lọt ra ngoài, người vợ này liền suy nghĩ: “Dù mắt lọt ra to như cái bát nhỏ, ta cũng không cho”, Sa-môn lại dùng thần lực làm cho mắt to như cái bát nhỏ, người vợ này nhìn thấy liền suy nghĩ: “Dù cho đứng chổng ngược trước mắt ta, ta cũng không cho”, Sa-môn lại dùng thần lực đứng chổng ngược trước mặt, người vợ này liền suy nghĩ: “Dù có chết ta cũng không cho”, Sa-môn liền nhập diệt tận định, tâm tưởng đều diệt không biết gì hết, người vợ này kêu gọi, lôi kéo cách nào cũng không tỉnh dậy liền kinh hãi suy nghĩ: “Sa-môn này thật đại ác, ông ta thường qua lại chỗ vua Ba-tư-nặc, là thầy của phu nhân Mạt-lợi. Nếu họ hay biết ông ta chết trong nhà Bà-la-môn của ta, ta sẽ hết sức suy não, nếu ông ta còn sống thì ta sẽ cho bánh”, Ca-lưu-đà-di nghe rồi liền xuất định tỉnh dậy, người vợ này nhìn thấy mấy cái bánh nướng đều ngon nên tiếc, muốn làm

bánh khác để cho, không ngờ bánh làm sau lại ngon hơn bánh trước, lại tiếc không muốn cho, nghĩ rằng: “Bánh nướng sau ngon hơn bánh nướng trước, ta nên lấy bánh trước đem cho Sa-môn”, không ngờ vừa gặp cái bánh trước lên thì tất cả bánh đều dính theo, Ca-lưu-đà-di liền nói: “Bà tùy tâm cho tôi mấy cái thì tôi lấy mấy cái”, bà liền lấy bốn cái cho, Trưởng lão nói: “Tôi không cần, nếu bà muốn thí thì nên thí cho Tăng”. Người vợ của Bà-la-môn này đã từng cúng dường Phật gieo trồng thiện căn, do túc duyên lớn mạnh nên đời này có thể đắc đạo, cũng do thiện căn này thúc đẩy nên bà suy nghĩ: “Tỳ kheo này không muốn ăn bánh, chỉ vì thương xót ta nên đến. Ta nên đem hết bánh nướng này cúng dường cho Tăng”, nghĩ rồi liền nói: “Thiện nơn, tôi đem hết bánh này cúng cho tăng”, Trưởng lão đáp là tùy ý. Bà liền đem giỏ bánh đến trong Kỳ hoàn, đánh kiền chùy nhóm tăng lại để cúng bánh rồi ở trước Ca-lưu-đà-di nghe thuyết pháp. Trưởng lão tùy thuận quán nhân duyên đời trước của bà mà nói pháp khiến cho bà ngay nơi chỗ ngồi được xa lìa trần cấu, chứng được pháp nhãn tịnh. Người nữ này sau khi nghe pháp biết pháp, thấy pháp và nhập pháp liền dứt nghi hối không nhờ người khác mà ở trong Phật pháp được tự tại, liền đứng dậy đánh lễ Ca-lưu-đà-di và bạch rằng: “Con từ nay xin quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, trọn đời làm Ưu-bà-di”, Trưởng lão nói pháp chỉ dạy cho bà được lợi hỷ rồi im lặng, bà liền đánh lễ hữu nhiều rồi ra về. Về đến nhà nói với người chồng: “Sau khi anh đi, tôi ở trong nhà làm bánh, lúc đó có A-xà-lê Ca-lưu-đà-di đến hiện đủ thứ thần lực nên tôi đem tất cả bánh đã làm đến trong Kỳ hoàn cúng cho Tăng. A-xà-lê Ca-lưu-đà-di lại thuyết pháp khiến cho tôi chứng được quả Tu-đà-hoàn, anh cũng nên đến đó để nghe thuyết pháp”. Bà-la-môn này đời trước có gieo trồng thiện căn, gần bậc chánh kiến lợi căn, do túc duyên lớn mạnh nên đời này có thể đắc đạo, do thiện căn này thúc đẩy nên ông đi đến chỗ Ca-lưu-đà-di, đánh lễ rồi ngồi trước mặt muốn nghe thuyết pháp. Trưởng lão tùy thuận quán nhân duyên đời trước của ông mà nói pháp khiến cho ông ta ngay nơi chỗ ngồi được xa lìa trần cấu... cho đến câu đánh lễ Ca-lưu-đà-di, hữu nhiều rồi ra về giống như trường hợp người vợ của ông. Về đến nhà ông nói với vợ: “Chúng ta không có thiện tri thức nào đại lợi ích như Đại-đức Ca-lưu-đà-di, vì sao, vì chúng ta nhờ Đại-đức mà phá trừ được hai mươi thân kiến, không đọa vào ba đường ác nữa, vô lượng khổ não trở thành hữu lượng, được nhập chánh định, thấy lý Tứ đế. Nếu Đại-đức ấy có cần dùng những thứ cần dùng trong sinh hoạt như y phục, ẩm thực, ngọa cụ, thuốc thang... , chúng ta sẽ cúng dường”, người vợ nói: “Chúng ta hãy đến thỉnh tùy ý”, nói rồi cùng đi đến chỗ Ca-lưu-đà-di đánh lễ rồi bạch rằng: “Đại-đức biết không, chúng tôi

không có vị thiện tri thức nào đại lợi ích như Đại-đức, vì sao... giống như đoạn văn trên, cho đến câu Xin hãy thọ chúng tôi thỉnh tùy ý”, Ca-lưu-đà-di chấp thuận, từ đó trở đi hẳn có cần vật dụng gì đều đến chỗ họ thọ lấy dùng. Bà-la-môn này có một người con trai thọ pháp Bà-la-môn, cưới vợ cũng là con gái của Bà-la-môn, hai vợ chồng nói với con rằng: “Con biết không, chúng ta không có vị thiện tri thức nào đại lợi ích như đđ Ca-lưu-đà-di, vì sao... giống như đoạn văn trên, cho đến câu thấy lý Tứ đế. Như chúng ta hiện đang cúng dường cho Đại-đức như thế nào thì sau khi chúng ta chết, con cũng phải cúng dường cho Đại-đức như thế ấy”, người con vâng lời. Thế pháp vô thường như bài kệ nói:

*“Tích tụ đều tiêu tán,  
Cao ngất ắt rơi rớt,  
Hội họp ắt biệt ly,  
Có mạng đều phải chết”.*

Người con này sau khi cha mẹ chết, hiếu tang trừ phục giặt giũ xong liền đến chỗ Ca-lưu-đà-di đánh lễ rồi bạch rằng: “Con xem Đại-đức như cha mẹ không khác, nếu có cần dùng những vật dụng trong sinh hoạt như y phục, ẩm thực, ngoại cụ, thuốc thang... xin hãy thọ con thỉnh tùy ý, như cha mẹ con đã thỉnh trước đây”, Ca-lưu-đà-di chấp thuận nên cần dùng thứ gì đều đến nhà người con này thọ lấy dùng. Lúc đó có năm trăm tên cướp sau khi làm việc ác xong lén vào trong thành Xá-vệ, chúa giặc là người trẻ tuổi đoan chánh nên người vợ của con trai Bà-la-môn từ xa vừa nhìn thấy liền sanh tâm nhiễm trước, liền sai Tỳ-sử mời chúa giặc vào nhà, chúa giặc được mời nên theo Tỳ-sử đến nhà. Vừa lúc đó Ca-lưu-đà-di đắp y mang bát đến trong nhà đó, người vợ này liền trải tòa mời ngồi rồi sửa soạn thức ăn uống dâng lên cúng dường, đđ Ca-lưu-đà-di thọ thực xong liền ngồi phía trước nghe thuyết pháp. Ca-lưu-đà-di nói về nhân duyên quả trách dâm dục, khen ngợi hạnh ly dục, quả trách phá giới, khen ngợi trì giới... rồi ra về. Người vợ này nghe rồi suy nghĩ: “Tỳ-kheo này nay thuyết pháp về nhân duyên quả trách dâm dục... khen ngợi trì giới như thế, ắt là đã thấy ta và chúa giặc cùng nhau làm việc xấu. Chồng ta nếu biết sẽ không còn yêu thương ta nữa như yêu thương Tỳ-kheo này, và ta sẽ chịu đại khổ não”, nghĩ rồi nói với chúa giặc: “Anh đã nghe Tỳ-kheo nói về nhân duyên quả trách dâm dục... giống như đoạn văn trên, cho đến câu tôi sẽ chịu đại khổ não”, chúa giặc nói: “Vậy chúng ta phải làm sao”, đđ: “Chúng ta phải trừ diệt Tỳ-kheo”, chúa giặc nói: “Người này có oai đức lớn, thường ra vào chỗ vua Ba-tư-nặc, là thầy của phu nhân Mạt-lợi, làm sao giết đđ”, đđ: “Tôi

sẽ làm nhân duyên ấy là giết được”. Sau đó người nữ này giả bệnh nằm trên giường, sau giờ ngọ sai người đến thỉnh Ca-lưu-đà-di, Ca-lưu-đà-di nghe nói liền đi đến để thăm bệnh và nói pháp chỉ dạy cho được lợi hỉ rồi đứng dậy muốn đi, người nữ này liền nói: “Thiện nơn đừng đi, xin hãy thuyết pháp thêm cho tôi nghe, nhờ vậy tôi bớt bệnh dần, khổ thọ diệt lạc thọ sanh”, Ca-lưu-đà-di nghe lời này liền ngồi lại nói pháp thêm chỉ dạy cho được lợi hỉ rồi đứng dậy muốn đi, người nữ lại lặp lại lời cầu thỉnh như trước, Ca-lưu-đà-di lại ngồi xuống nói pháp, cứ như thế cho đến mặt trời lặn, trời tối. Khi Ca-lưu-đà-di đứng dậy ra về thì chúa giặc cầm dao bén cắt đầu rồi bỏ thân trong hầm phân. Lúc đó là vào ngày thuyết giới, trong Kỳ hoàn đang hành trì dư một thẻ không biết là ai không đến, có người nói là Ca-lưu-đà-di không đến, trong Tăng hỏi: “Ai thọ dục?”, đáp là không có. Các Tỳ kheo không biết làm sao liền đem việc này bạch Phật, Phật bảo các Tỳ kheo: “Các thầy cứ làm bố tát thuyết giới, Ca-lưu-đà-di đã nhập niết-bàn. Ta cùng Ca-lưu-đà-di còn thiếu một thân nữa là đủ năm trăm đời làm bạn, nay đã biệt ly”. Sáng sớm hôm sau, Phật cùng chúng tăng vào thành Vương xá đi đến chỗ hầm phân, Phật dùng thần lực đưa xác của Ca-lưu-đà-di lên hư không, các Tỳ kheo đón lấy để trên giường rồi đem ra ngoài thành hỏa thiêu rồi xây tháp cúng dường. Vua Ba-tư-nặc nghe biết Trưởng lão Ca-lưu-đà-di chết trong nhà của Bà-la-môn liền tru di bảy đời nhà đó, và mười nhà lân cận đều tịch thu hết tài sản, bắt năm trăm tên cướp chặt hết tay chân. Các Tỳ kheo vào thành khát thực nghe biết việc này liền trở về bạch Phật, Phật nói: “Tội ác như thế và còn nặng hơn thế nữa đều do nơi phi thời vào tụ lạc. Nếu Ca-lưu-đà-di không phi thời vào tụ lạc thì không đến nhà Bà-la-môn vào giờ đó để bị người giết chết”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Do mười lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau:

Nếu Tỳ kheo phi thời vào tụ lạc thì phạm Ba-dật-đề.

Phi thời là qua giờ ngọ, sau giờ ngọ cho đến sáng hôm sau, trong khoảng thời gian đó gọi là phi thời. Tụ lạc là chỉ cho nhà bạch y. Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo phi thời vào tụ lạc thì phạm Ba-dật-đề, tùy vào mấy lần tùy phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

Lúc đó có Tỳ kheo bệnh, muốn đến nhà bạch y xin cơm canh, cháo và ẩm thực, nhưng không dám đi nên bệnh càng nặng thêm. Các Tỳ kheo không biết làm sao đem việc này bạch Phật, Phật do việc này nhóm Tỳ kheo tăng đủ lời khen ngợi giới và người trì giới rồi bảo các Tỳ kheo: “Từ nay giới này nên nói lại như sau:

Nếu Tỳ kheo phi thời vào tụ lạc mà không bạch cho Tỳ kheo khác biết thì phạm Ba-dật-đề.

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo ở A-lan-nhã bạch Tỳ kheo khác để vào tụ lạc, khi trở về lại A-lan-nhã cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề. Lại có Tỳ kheo ở A-lan-nhã bạch Tỳ kheo khác để vào tụ lạc, sau đó đến trong Tăng phường cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề. Lại có Tỳ kheo ở A-lan-nhã bạch Tỳ kheo khác để vào tụ lạc rồi đến một trú xứ, cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo ở trong Tăng phường bạch Tỳ kheo khác để vào tụ lạc, khi trở về trong Tăng phường cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề. Lại có Tỳ kheo ở trong Tăng phường bạch Tỳ kheo khác để vào tụ lạc, sau đó đến một trú xứ, cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề. Lại có Tỳ kheo ở trong Tăng phường bạch Tỳ kheo khác để vào tụ lạc, sau đó đến A-lan-nhã, cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo ở trong trú xứ bạch Tỳ kheo để vào tụ lạc, khi trở về trú xứ cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề. Lại có Tỳ kheo ở trong trú xứ bạch Tỳ kheo khác để vào tụ lạc, sau đó đến A-lan-nhã, cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề. Lại có Tỳ kheo ở trong trú xứ bạch Tỳ kheo khác để vào tụ lạc, sau đó đến Tăng phường, cho là đã bạch trước rồi nên trở vào tụ lạc lần nữa thì phạm Ba-dật-đề.

Nếu Tỳ kheo phi thời vào tụ lạc, không bạch Tỳ kheo khác, tùy đi trải qua bao nhiêu ngõ hẻm, tùy phạm Đột-kiết-la bấy nhiêu, tùy vào nhà bạch y bao nhiêu thì phạm Ba-dật-đề bấy nhiêu.

Lại có Tỳ kheo gọi y trong nhà một cư sĩ, nghe tin nhà đó bị cháy liền chạy ra khỏi Tăng phường để vào tụ lạc đến nhà cư sĩ đó mà quên không bạch Tỳ kheo khác, đến giữa đường sức nhớ liền quay trở lại để bạch Tỳ kheo, trong khoảng thời gian đó nhà cư sĩ đã bị cháy hết, y của Tỳ kheo cũng bị cháy luôn. Cư sĩ trách Tỳ kheo: “Tại sao giờ này thầy mới đến, phải đến sớm hơn thì có thể giúp tôi cứu lửa, nhà tôi không bị cháy hết, y của thầy cũng không bị cháy”. Tỳ kheo này không biết làm sao liền đem việc này bạch Phật, Phật do việc này nhóm Tỳ kheo tăng đủ lời khen ngợi giới và người trì giới rồi bảo các Tỳ kheo: “Từ nay giới này nên nói lại như sau: Nếu Tỳ kheo phi thời vào tụ lạc mà

không bạch Tỳ kheo khác thì phạm Ba-dật-đề, trừ nhân duyên gấp. Nhân duyên gấp là tụ lạc bị cháy hoặc trong tám nạn có nạn nào xảy ra, không kịp bạch Tỳ kheo thì không phạm.